

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Phùng Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Tôn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 69/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1984

HKTT: Khu 6, xã Trị Q, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay : Số 243, khu 4, đường D, thị trấn L, huyện C, Đài T, Đài Loan.

- Chị Nguyễn Thị Thanh Hòa, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 6, xã Trị Q, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

(Anh T và chị H đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/7/2022 và các lời khai tiếp theo, anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh chị đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 05/8/2009 tại UBND xã Lê Mỹ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2014, hai vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T đi xuất khẩu lao động tại Đài

Loan không về nên tình cảm vợ chồng rạn nứt do không có thời gian chăm sóc con cái. Hơn nữa, do khoảng cách về địa lý nên vợ chồng không có điều kiện chăm sóc nhau, hai bên gia đình cũng có nhiều mâu thuẫn. Anh chị đã nhiều lần cố gắng tìm tiếng nói chung bằng việc anh T trở về Việt Nam để hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Lê Khánh H, sinh ngày 30/3/2010 và cháu Lê Lưu B, sinh ngày 04/9/2011. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận cả 02 con chung đều do chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động. Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí, lệ phí, chi phí tố tụng khác: Anh chị thống nhất chị Nguyễn Thị Thanh H là người chịu toàn bộ.

Anh T và chị H đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị.

Tại Bản tự khai ngày 29/7/2022, cháu Lê Khánh H và cháu Lê Lưu B đều trình bày:

Các cháu là con bố T, mẹ H. Bố mẹ ly hôn thì nguyện vọng của các cháu là được ở với mẹ vì mẹ lo việc học cho các cháu còn bố ở nước ngoài.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H;

- Về con chung: Giao hai cháu Lê Khánh H, sinh ngày 30/3/2010 và cháu Lê Lưu B, sinh ngày 04/9/2011 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không xem xét, giải quyết trong vụ việc này;

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh H chịu toàn bộ 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Trị Q, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ. Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự do anh T gửi về từ Đài Loan, có xác nhận của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, do đó xác định anh T hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

Anh T và chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị nên Tòa án không tiến hành hòa giải và mở phiên họp vắng mặt anh chị là đúng quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày tại UBND xã Lê Mỹ là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2014, hai vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, có khoảng cách về địa lý nên vợ chồng không có điều kiện chăm sóc nhau, không có thời gian chăm sóc con cái, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Anh chị đã nhiều lần cố gắng tìm tiếng nói chung để hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn của anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam nên cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H có 02 con chung là cháu Lê Khánh H, sinh ngày 30/3/2010 và cháu Lê Lưu B, sinh ngày 04/9/2011. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận cả 02 con chung đều do chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động. Việc thỏa thuận về người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung giữa hai anh chị là tự nguyện, đảm bảo được quyền và lợi ích chính đáng của hai cháu nên cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H tự nguyện không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H thống nhất chị H là người chịu toàn bộ lệ phí, cần được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận về nuôi con giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H. Chị Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Lê Khánh H, sinh ngày 30/3/2010 và cháu Lê Lưu B, sinh ngày 04/9/2011 cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện không yêu cầu.

Anh Lê Văn T có quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000232 ngày 27/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lê Mỹ;
- Đường sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Hương